

Kỹ thuật nuôi lợn nái móng cái

I. Giới thiệu con giống

Lợn Móng Cái có nguồn gốc từ huyện Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Sau đó được nhân rộng ra một số tỉnh miền Bắc Việt Nam. Lợn chịu được kham khổ, phù hợp với nhiều địa phương, mắn đẻ, nuôi con khéo. Hiện nay lợn Móng Cái được nuôi làm nái nên phục vụ cho chương trình nạc hoá đàn lợn của nông dân đạt hiệu quả cao.

II. Gây nái

1. Chọn giống

- Chọn lợn con Móng Cái gây nái từ những ổ lợn của nái Móng Cái cao sản.
- Bản thân con lợn phải có ngoại hình thể hiện đặc điểm điển hình giống Móng Cái (đầu đen, sọc trắng ở trán và đuôi, có vết loang đen hình yên ngựa ở thân)
- Chọn con dáng nhanh nhẹn, lưng ít võng, tính hiền lành, phàm ăn, lông da bóng mượt, đi lại bình thường, có 12 vú trở lên, núm vú lộ rõ, cách đều, thẳng hàng, bộ phận sinh dục phát triển bình thường, không có khuyết tật.



2. Nuôi dưỡng nái hậu bị

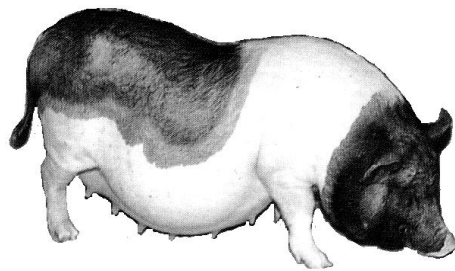
- Phối hợp khẩu phần ăn cho lợn nái hậu bị theo công thức (ghi ở mục VII).
- Lợn dưới 50 kg cho ăn theo nhu cầu.
- Trên 50 kg: cho ăn hạn chế ở mức 1,6 - 1,8 kg thức ăn hỗn hợp/con/ngày
- Bổ sung bã bia, bã rượu vào khẩu phần ăn hàng ngày của lợn (30- 40% nếu có).
- Đảm bảo đủ nước uống cho lợn hàng ngày (nhất là vào mùa nóng).
- Vệ sinh, tiêm phòng và tẩy giun đầy đủ.
- Cho lợn ăn rau xanh thường xuyên.

III. Phối giống

- Lợn 7-8 tháng tuổi đạt khối lượng 50-60kg, động dục có thể cho phối giống nhưng nên phối giống ở lần động dục thứ 2.
- Lợn nái động dục trải qua 3 giai đoạn:
 - *Giai đoạn trước chịu đực: Lợn biếng ăn, kêu la, phá chuồng, âm hộ bắt đầu sưng đỏ. Lợn chưa chịu đực, bỏ chạy khi có người đến gần, không cho lợn khác nhảy lên lưng.*
 - *Giai đoạn chịu đực: Lợn bỏ ăn, đi lại bồn chồn, có biểu hiện tìm đực, âm hộ nhẵn lại chuyển màu tím, có dịch nhờn tiết ra. Lợn đứng im (mê ì) khi người đến gần hoặc chịu đé lợn khác nhảy lên lưng.*
 - *Giai đoạn sau chịu đực: Lợn bắt đầu ăn trở lại, thân kinh ở trạng thái yên tĩnh, âm hộ hồi sưng trở lại bình thường. Lợn không cho người đến gần, không còn chịu đực.*
- Thời gian động dục kéo dài 3-4 ngày (với lợn so, thời gian này dài hơn).
- Thời điểm phối giống thích hợp: giai đoạn lợn chịu đực, thông thường ở nái tơ là buổi sáng hoặc chiều ngày thứ 3 tính từ lúc bắt đầu động dục.
- Với nái rạ, nên cho phối giống vào cuối ngày thứ 2 hoặc đầu ngày thứ 3 (tính từ lúc bắt đầu động dục).
- Nên cho phối giống 2 lần (sáng sớm và chiều mát) đối với thụ tinh nhân tạo, 1 lần với phối trực tiếp.

IV. Nuôi lợn nái có chữa

- Lợn nái sau khi phối giống 18-22 ngày mà không động dục trở lại coi như đã có chữa.
- Thời gian chữa trung bình của lợn nái là 114 ngày (3 tháng 3 tuần 3 ngày).



1. Thức ăn

- 90 ngày chữa đầu tiên (3 tháng đầu) cho ăn 2,5 kg thức ăn hỗn hợp/con/ngày.
- Từ ngày chữa thứ 91 đến 111 ngày: cho ăn $3 \pm 0,5$ kg/con/ngày tùy nái béo hay gầy yếu. Cho ăn thức ăn giàu đạm, dễ tiêu.
- Từ ngày chữa thứ 112 trở đi: giảm dần lượng thức ăn (2,5kg → 2kg → 1kg) để lợn đẻ đẻ và phòng viêm vú.

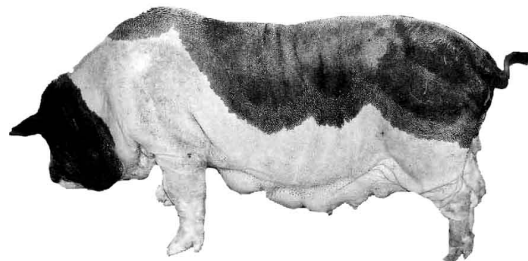
2. Chăm sóc và phòng bệnh

- Trước khi đẻ 1 tháng hoặc 15 ngày tiêm vaccin E.coli 55ml/nái hoặc uống Emytal để phòng bệnh phân trắng lợn con.
 - Mùa hè nên tắm cho lợn nái 1-2 lần/ngày (sáng sớm hoặc chiều mát) để chống nóng cho.
- Chú ý:** không nên tắm đột ngột.
- Thường xuyên có nước uống sạch mát.

V. Chăm sóc lợn nái trước và sau khi đẻ

1. Vệ sinh phòng bệnh

- Trước khi đẻ 14 ngày: trị ghẻ lần thứ nhất (nếu có)
- 7 ngày trước khi đẻ : trị ghẻ lần thứ 2 (nếu có)
- Ngày đẻ cho ăn 0,5 kg/ngày.
- Trước khi đẻ 5 ngày nên tiêu độc và vệ sinh chuồng trại.



2. Chuẩn bị và đỡ đẻ

- Chuẩn bị ổ úm cho lợn con, diện tích 0,32 m²/ổ (DxRxC: 0,8m x 0,4m x 0,4m). Ổ úm có thể làm bằng gỗ hoặc hàn sắt, ổ có đèn sưởi để đảm bảo nhiệt độ chuồng úm luôn đạt 32-34° C.
- Chỗ lợn đẻ có rơm, rạ lót được cắt ngắn 20 - 25 cm.
- Khi lợn sắp đẻ: âm hộ sưng chảy nước nhờn, sụt mông, bầu vú phát triển rất nhanh và chuyển sang mọng đỏ, đôi khi không vắt cũng thấy sữa chảy ra, lợn cắn ổ, cào nền chuồng.
- Dụng cụ đỡ đẻ gồm: khăn lau, bấm móng tay để bấm răng nanh, thuốc sát trùng, chỉ buộc và Oxytocin.
- Khi lợn sắp đẻ phải trực đỡ đẻ. Dùng khăn vải mềm lau mũi, mồm, rồi đến mình và 4 chân lợn con. Lợn con bị ngạt thì phải thổi hơi vào mồm làm hô hấp nhân tạo.

3. Chăm sóc sau đẻ

- Nếu lợn đẻ trong vòng 1-2 giờ là tốt nhất, nếu đẻ kéo dài thì phải tác động để đẻ nhanh hơn bằng cách tiêm 3ml Oxytocin (nên báo thú y viên để can thiệp kịp thời).
- Cắt rốn cho lợn con: cho lợn con nằm ngửa, dùng tay vuốt ngược máu về phía cuống rốn, sau đó cắt rốn để lại phần cuống dài 2,5 - 3cm, sát trùng bằng cồn I-ốt hoặc thuốc đỏ.
- Cắt nanh cho lợn con bằng bấm móng tay, vết cắt phải phẳng.
- Sau khi sinh nửa giờ cho lợn bú sữa mẹ (con nhỏ cho bú vú trước, con lớn bú vú sau).
- Mỗi con lợn con có 1 nhau thai, do đó phải đếm và nhặt nhau ra ngoài để tránh trường hợp sót nhau và có biện pháp can thiệp kịp thời, hoặc lợn mẹ ăn nhau dẫn đến mất sữa.
- Thụt rửa tử cung lợn nái sau khi đẻ bằng thuốc tím hoặc Furazolidon 1 phần vạn để tránh nhiễm trùng đường sinh dục. Trường hợp lợn bị tử cung lợn bí tắt, cần báo thú y viên.
- Cho lợn mẹ uống nước ấm pha muối hoặc cháo loãng có pha muối.



- ✓ Phối trộn thức ăn cho lợn nái nuôi con theo công thức ở bảng dưới.
- ✓ Hạn chế dùng kháng sinh gây mất sữa.

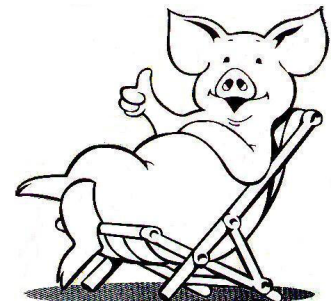
VI. Chăm sóc và nuôi dưỡng lợn nái nuôi con

- Tháng đầu của nái nuôi con phải giữ ở ấm, tuyệt đối không tắm cho lợn mẹ. Thay độn chuồng đã ẩm ướt bằng độn chuồng mới khô cho lợn nằm.
- Cho lợn mẹ ăn cháo trong 1 - 2 ngày đầu để tránh bệnh sưng vú và ăn thêm rau tươi non để phòng táo bón.
- Từ ngày thứ 4 trở đi cho lợn nái ăn theo nhu cầu để đảm bảo tiết sữa nuôi con.
- Không cho lợn ăn thức ăn ôi mốc
- Đảm bảo đủ nước uống sạch cho lợn mẹ

VII. Công thức phối hợp thức ăn

Công thức phối hợp 10 kg thức ăn cho lợn nái ở từng giai đoạn

Tên thức ăn	Nái hậu bị		Nái chữa		Nái nuôi con	
	%	kg	%	kg	%	kg
Bột ngô	20	2,0	35	3,5	20	2
Cám gạo	35	3,5	35	3,5	36	3,6
Thóc tẻ	0	0	0	0	18	1,8
Bột sắn khô	25	2,5	10	1	8	0,8
Đỗ tương rang	10	1	8	0,8	6	0,6
Bột cá mặn	6	0,6	7	0,7	7	0,7
Bột cá nhạt	2	0,2	3	0,3	3	0,3
Premix khoáng	1	0,1	1	0,1	1	0,1
Premix vitamin	1	0,1	1	0,1	1	0,1



VIII. Vệ sinh phòng bệnh

- Thường xuyên vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, ấm áp mùa đông, mát mùa hè
- Với lợn mẹ: tiêm phòng theo lịch sau

Vaccin	Nái hậu bị	Nái chữa	Nái nuôi con
Phó thương hàn	Sau khi bắt 15 ngày	Không tiêm	Không tiêm
Dịch tả Tụ dậu	Trước phối giống 15 ngày	Chữa ngày thứ 30	Tiêm cùng lợn con 35 ngày tuổi
Léptô	Sau khi tiêm vaccin DT 7 ngày	Không tiêm	Trước khi cai sữa 7 ngày

- Vaccin Dịch tả và Tụ dậu tiêm 2 mũi riêng vào sau gốc 2 bên tai.
- Với lợn con: tiêm vaccin phó thương hàn lúc lợn 21 ngày tuổi; tiêm vaccin Dịch tả và Tụ dậu lúc 35 ngày tuổi. Tiêm nhắc lại lần 2 lúc 60 ngày tuổi.
- Tiêm 2 ml Dextran Fe/con cho lợn con lúc 3 ngày và 10 ngày tuổi
- Thiến lợn đực lúc 12 -18 ngày tuổi.

(Nuôi dưỡng và chăm sóc lợn con theo phiếu riêng)